

Bản án số: **09/2021/DS - ST**

Ngày 30/3/2021

V/v “*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Trình.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trương Thị Mỹ Hạnh**

Ông **Ngô Văn Sỹ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Phương Thùy** – Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 124/2020/TLST - DS ngày 20 tháng 10 năm 2020, về việc “*Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phạm Phú Q** – Sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ xx, phường HM. Q LC. Có mặt

- Bị đơn: Ông **Phan Công D** – Sinh năm: 1974. Địa chỉ: Số xx Phạm Như X, quận LC, thành phố ĐN. (*Vắng mặt lần thứ hai không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, tại phiên tòa, nguyên đơn ông Phạm Phú Q trình bày:

Tháng 11/2018 tôi có mua của ông Phan Công D, địa chỉ: 119/47 Phạm Như Xương, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, 01 đất có diện tích 97m² (4.85m x 20m) tại tổ 65 phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng với giá 78.000.000đ. Tôi đã giao tiền và ông Phan Công D đã giao đất cho tôi.

Đến đầu năm 2019, tôi phát hiện lô đất ông D bán cho tôi thì trước đó đã bán cho người khác. Như vậy, “Một miếng đất bán cho hai người” nên tôi quyết định đến nhà ông Dung để hỏi chuyện đòi lại tiền mua đất, nhiều lần đến nhà, nhiều lần gọi điện cho 2 vợ chồng ông Dung thì đều nhận lời hứa hẹn.

Do ông D thất hứa, nên tháng 04/2020 tôi gửi đơn đến Công an quận Liên Chiểu, thì ông Dung chấp nhận trả lại tôi số tiền 78.000.000 đồng (Bảy mươi tám triệu đồng) và viết giấy hẹn tôi sang tháng 7/2020 sẽ trả nợ, nhưng ông Dung vẫn không trả tiền như lời ông Dung đã hứa, tôi có liên hệ nhưng ông Dung tắt máy và không có thiện chí thanh toán số tiền 78.000.000đ cho tôi. Do vậy, tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Phan Công D phải thanh toán một lần toàn bộ số tiền 78.000.000đ đã nhận cho tôi.

* Bị đơn là ông Phan Công D không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; không tham gia phiên hòa giải, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Tranh chấp “*yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*” giữa ông Phạm Phú Q và ông Phan Công D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của BLTTDS. Quá trình giải quyết vụ án cũng như phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập, tổng đạt trực tiếp các thông báo, quyết định của Tòa án và ông Phan Công D đã nhận được thông tin trên nhưng vẫn cố tình không hợp tác và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt ông Phan Công D theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Phú Q đối với ông Phan Công D thì thấy:

Theo giấy hẹn trả tiền do ông Phan Công D viết ngày 26/4/2020, hẹn đến ngày 26/7/2020 trả cho ông Phạm Phú Q số tiền 78.000.000 đồng (Bảy mươi tám triệu đồng), xuất phát từ việc trước đó giữa ông Phạm Phú Q và ông Phan Công D có thỏa thuận mua bán, theo đó ông Phan Công Dung, bán cho ông Phạm Phú Q 01 lô đất có diện tích $97m^2$ ($4.85m \times 20m$) tại tổ 65 phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng với giá 78.000.000đ. Ông Phạm Phú Q đã giao tiền cho ông Phan Công D nhận 78.000.000đ, và ông Phan Công D giao đất cho ông Phạm Phú Quyền, tuy nhiên sau đó, ông Phạm Phú Q phát hiện lô đất ông Phan Công D bán cho mình thì trước đó đã bán cho người khác, nên ông Phạm Phú Q báo cáo sự việc đến Công an quận Liên Chiểu. Tại đây, ông Phan Công D đã chấp nhận trả lại số tiền 78.000.000 đồng và viết giấy hẹn ngày 26/7/2020 thanh toán, nhưng đến nay ông Phan Công D vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ông Phạm Phú Quyền, điều đó cho thấy ông Phan Công D không có thiện chí trong việc thanh toán tiền cho ông Phạm Phú Quyền, vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền mà các bên đã cam kết.

Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Phú Q đối với ông Phan Công D, tuyên buộc ông Phan Công D phải có nghĩa vụ thanh toán cho Phạm Phú Q số tiền 78.000.000 đồng;

Do ông Phạm Phú Q không yêu cầu tính lãi nên HĐXX không xem xét.

[3] Án phí DSST: Do chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Phú Q, nên ông Phan Công D phải chịu tiền án phí DSST ($78.000.000đ \times 5\%$) = 3.900.000đ, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho ông Phạm Phú Q.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, điểm b, d khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*” của ông Phạm Phú Q đối với ông Phan Công D. **Xử:**

1. Buộc ông Phan Công D phải thanh toán cho ông Phạm Phú Q số tiền **78.000.000 đồng** (*Bảy mươi tám triệu đồng*), thanh toán một lần.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu

lãi suất nợ quá hạn theo quy định tại Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí DSST: Buộc ông Phan Công D phải chịu số tiền 3.900.000 đồng. Hoàn trả cho ông Phạm Phú Q số tiền 975.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 4688 ngày 20/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Trình

